

Số 27/BC-SCT

Yên Bái, ngày 20 tháng 04 năm 2010

BÁO CÁO NHANH
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG THÁNG 4 - PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ
THÁNG 5 NĂM 2010 CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG YÊN BÁI

I. THỊ TRƯỜNG, GIÁ CẢ

Lưu thông hàng hóa trong tháng 4/2009 đã ổn định hơn so với những tháng đầu năm. Chỉ số giá tiêu dùng chung toàn tỉnh tăng 0,55% so với tháng trước, tăng 3,98% so với tháng 12 năm trước. Nhóm có mức tăng khá cao là nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng do giá các mặt hàng nguyên nhiên liệu tăng đã đẩy một số mặt hàng như xi măng, sắt thép tăng cao; Một số nhóm hàng tăng nhẹ như nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống cũng tăng 0,28%; nhóm giao thông tăng 0,08%; Riêng nhóm Hàng hoá và dịch vụ khác giảm 0,03% còn lại các nhóm hàng khác ổn định không tăng so với tháng trước.

So với cùng kỳ năm trước, chỉ số giá tiêu dùng chung toàn tỉnh tăng 8,41%, tăng cao nhất là nhóm giao thông 23,27%; nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 19,69%; nhóm dịch vụ khác tăng 9,83%; nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 10,36%. Các nhóm hàng khác đều có tốc độ tăng từ 2 đến 6,3%, riêng nhóm bưu chính viễn thông giảm 2,87%.

Chỉ số giá vàng trong tháng do ảnh hưởng của thị trường thế giới nên quay đầu giảm mạnh 1,12% so với tháng trước, tuy nhiên so với cùng kỳ vẫn tăng ở mức 33,26%; chỉ số giá đô la Mỹ cũng giảm nhẹ 0,03% so với tháng trước, tăng 7,65% so với cùng kỳ.

Chỉ số giá tiêu dùng chung tại địa bàn khu vực nông thôn tăng 0,55% so với tháng trước, tăng 8,41% so với cùng kỳ năm trước.

II. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP

1. Giá trị sản xuất công nghiệp tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2010:

Giá trị sản xuất công nghiệp tháng 4/2010 ước đạt 195,304 tỷ đồng, tăng 4% so với tháng trước, lũy kế 4 tháng ước đạt 731,372 tỷ đồng, bằng 25,13% kế hoạch, tăng 17,6% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

- Công nghiệp Trung ương ước đạt 61,469 tỷ đồng, tăng 4,5% so với tháng trước, lũy kế 4 tháng ước đạt 246,307 tỷ đồng, bằng 22,0% kế hoạch, tăng 8,3% so với cùng kỳ.

- Công nghiệp địa phương ước đạt 128,318 tỷ đồng, tăng 2,3% so với tháng trước, lũy kế 4 tháng ước đạt 472,240 tỷ đồng, bằng 27,1% kế hoạch, tăng 22,7% so với cùng kỳ.

- Công nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 5,517 tỷ đồng, tăng 59,2% so với tháng trước, lũy kế 4 tháng ước đạt 12,825 tỷ đồng, bằng 28,5% kế hoạch, tăng 36,9% so với cùng kỳ.

2. Một số sản phẩm chủ yếu:

Tháng 4/2010, một số sản phẩm tăng cao so với tháng 3/2010 như xi măng, gạch xây dựng, chè chế biến, điện thương phẩm, đá bột, giấy vàng mã, felspat bột, bên cạnh đó một số sản phẩm giảm như Kaolin tinh, sứ điện, đũa gỗ, giấy đế ... Luỹ kế 4 tháng năm 2010, các sản phẩm chiếm tỷ trọng lớn trong giá trị sản xuất công nghiệp vẫn có tốc độ tăng trưởng tương đối cao so với cùng kỳ như:

- + Xi măng+clanhke ước đạt 391,832 ngàn tấn, bằng 32,6% KH tăng 35,6%;
- + Giấy đế ước đạt 6,495 ngàn tấn, bằng 25,4% kế hoạch, tăng 18,0%;
- + Giấy vàng mã ước đạt 2,156 ngàn tấn, bằng 30,9% kế hoạch, tăng 26,1%;
- + Kaolin tinh ước đạt 8,415 ngàn tấn, bằng 28,05% kế hoạch, tăng 29,2%;
- + Felspat bột ước đạt 53,591 ngàn tấn, bằng 21,4% kế hoạch, tăng 140,3%;
- +Chè chế biến ước đạt 2,361 ngàn tấn, bằng 10,7% kế hoạch, tăng 79,3%;
- + Ngoài ra còn có một số sản phẩm khác tăng so với cùng kỳ như felspat phong hoá, bao bì PP, trang in, thuốc viên, đũa gỗ, gỗ xẻ, sứ điện, tinh dầu quế ...
- Bên cạnh các sản phẩm tăng một số sản phẩm giảm mạnh so với cùng kỳ:
 - + Điện T.phẩm ước đạt 42,046 triệu Kw/h, bằng 7,6% KH, giảm 68,7%;
 - + Tinh bột sắn ước đạt 8,486 ngàn tấn, bằng 30,3% kế hoạch, giảm 41%;
 - + Gạch xây ước đạt 49,762 triệu viên, bằng 24,88% kế hoạch, giảm 6,5%;
 - + Quặng sắt ước đạt 14 ngàn tấn, bằng 4,7% kế hoạch, giảm 48,4%...

3. Đánh giá chung:

Sản xuất công nghiệp 4 tháng đầu năm vẫn duy trì được đà tăng trưởng, tuy nhiên, so với năm trước tốc độ tăng trưởng chậm dần. Nguyên nhân chủ yếu là do thời tiết khô hạn kéo dài, mực nước hồ Thác Bà xuống thấp, sản lượng điện giảm nhiều so với cùng kỳ. Trong tháng 4/2010 nhiều nhà máy phải nghỉ sản xuất do bị mất điện thường xuyên. Mặt khác do sản lượng của một số sản phẩm như tinh bột sắn, khai thác đá, quặng sắt giảm so với cùng kỳ và tốc độ tăng trưởng so với năm 2009 của sản phẩm xi măng chậm dần do 02 nhà máy xi măng Yên Bình và Yên Bái đã ổn định đi vào hoạt động từ quý I năm 2009. Để đạt được mục tiêu KH 3.000 tỷ đồng, sẽ cần phải có nỗ lực rất lớn của toàn ngành.

III. HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ

1. Xuất - nhập khẩu:

Kim ngạch xuất khẩu tháng 4/2010 ước đạt **3,108** triệu USD, tăng 1,0% so với tháng trước, luỹ kế 4 tháng ước đạt 10,474 triệu USD, bằng 52,4% kế hoạch, tăng 103,8% so với cùng kỳ năm 2009. Kim ngạch xuất khẩu có tốc độ tăng trưởng cao là một phần nhờ sự cố gắng tích cực của các doanh nghiệp và hiệu quả từ các giải pháp chống suy giảm kinh tế của chính phủ, của địa phương trong năm 2009, đã phát huy tác dụng, làm giảm bớt khó khăn cho doanh nghiệp và thúc đẩy sản xuất kinh doanh và xuất khẩu hàng hoá.

Hầu hết các đơn vị đều có kim ngạch xuất khẩu tăng như: Công ty cổ phần mông Sơn; Công ty liên doanh cacbonat YBB; Công ty cổ phần Nông lâm sản thực phẩm; Công ty cổ phần Hapaco Yên Sơn; Công ty may xuất khẩu; Công ty TNHH Thương mại sản xuất XNK Thành Đạt Thành; Công ty TNHH đá cẩm thạch RK Việt Nam.....Bên cạnh đó vẫn còn một số đơn vị có kim ngạch xuất khẩu giảm: Công ty cổ phần kinh doanh chế biến lâm sản xuất khẩu; Công ty cổ phần Sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn...

b. Nhập khẩu

Kim ngạch nhập khẩu tháng 4/2010 ước đạt 130,8 ngàn USD, lũy kế 4 tháng ước đạt 822,6 ngàn USD, giảm 3,7% so với cùng kỳ. Sản phẩm nhập khẩu chủ yếu là nguyên phụ liệu may mặc và thiết bị vật tư.

2. Tổng mức lưu chuyển hàng hoá và doanh thu dịch vụ xã hội:

Tổng mức lưu chuyển hàng hoá bán lẻ và doanh thu dịch vụ xã hội tháng 4/2010 ước đạt 428,404 tỷ đồng tăng 2,97% so với tháng trước, lũy kế 4 tháng ước đạt 1.645,045 tỷ đồng, bằng 36,55% kế hoạch, tăng 34,09% so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực kinh tế nhà nước ước đạt 112,144 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 6,82%, các khu vực kinh tế khác ước đạt 1.532,901 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 93,18%.

IV. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

1. Công tác quản lý thị trường:

- Hưởng ứng tháng hành động Vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2010 Chi cục QLTT đã chỉ đạo các đội đẩy mạnh công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, kịp thời phát hiện ngăn chặn và xử lý nghiêm các cơ sở kinh doanh thực phẩm, nhà hàng, dịch vụ, điểm bán thực phẩm không đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm. Tăng cường công tác kiểm soát giá cả thị trường, kiềm chế lạm phát, tránh xảy ra tình trạng lợi dụng việc điều chỉnh giá của nhà nước để đẩy giá bán hàng hoá lên cao.

- Công tác chống buôn lậu trên tuyến quốc lộ 70, tuyến đường sát Lao Cai - Hà Nội đi qua địa bàn tỉnh; Công tác chống hàng giả, hàng kém chất lượng; Công tác chống khai thác vận chuyển, mua bán lâm sản, khoáng sản trái phép trên địa bàn tiếp tục được duy trì và tăng cường.

Kết quả kiểm tra, xử lý trong tháng 4 và lũy kế 4 tháng năm 2010:

+ Số vụ xử lý 59 vụ, lũy kế 452 vụ;

+ Nộp ngân sách 366,817 triệu đồng, lũy kế 1.760,665 triệu đồng (Phạt hành chính 161,070 triệu đồng, lũy kế 594,640 triệu đồng; Bán hàng tịch thu 158,746 triệu đồng, lũy kế 949,214 triệu đồng)

+ Giá trị hàng tiêu huỷ 47 triệu đồng, lũy kế 216,811 triệu đồng;

+ Ước trị giá hàng tồn kho: 919,063 triệu đồng.

2. Công tác khuyến công - tư vấn:

- Ký hợp đồng với Cục công nghiệp địa phương và các đơn vị thụ hưởng, và tiến hành triển khai thực hiện 03 đề án khuyến công quốc gia đợt 1; đang trình Cục công nghiệp địa phương kế hoạch khuyến công quốc gia đợt II.

- Thành lập hội đồng thẩm định các đề án khuyến công địa phương năm 2010 làm cơ sở trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Công tác tư vấn: Hoàn thiện hồ sơ gói thầu tư vấn giám sát điện chiếu sáng huyện Yên Bình; Ký hợp đồng tư vấn giám sát điện chiếu sáng khu tái định cư huyện Trấn Yên và Thành phố Yên Bái

3. Công tác quy hoạch, kế hoạch:

- Tiếp tục hoàn chỉnh và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các quy hoạch: Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp khai thác, chế biến và sử dụng quặng sắt, đồng – vàng và chì kẽm trên địa bàn giai đoạn 2008 – 2015 định hướng đến 2020; Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp chế biến chè trên địa bàn tỉnh; Quy hoạch phát triển ngành Thương mại tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011 – 2015 định hướng 2020; Rà soát điều chỉnh bổ sung quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Yên Bái giai đoạn 2011 – 2015 định hướng 2020; Quy hoạch tiểu thủ công nghiệp, sản phẩm thủ công truyền thống và làng nghề tỉnh Yên Bái giai đoạn 2010 – 2015, định hướng 2020; Quy hoạch tổng thể hệ thống cụm thương mại, dịch vụ gắn với điểm giao cắt với đường cao tốc Hà Nội – Lào Cai tại tỉnh Yên Bái đến 2015, định hướng 2020;

- Tiếp tục hoàn thiện các quy hoạch: Quy hoạch phát triển điện nông thôn các huyện, thị thành phố giai đoạn 2008– 2010 có xét đến 2015; Quy hoạch rà soát bổ sung phát triển thủy điện nhỏ tỉnh Yên Bái giai đoạn 2010-2020.

4. Công tác quản lý công nghiệp:

- Tham gia một số ý kiến vào các dự án, quy chế về phát triển sản xuất công nghiệp trên địa bàn;

- Xây dựng báo cáo thực hiện cơ chế chính sách Trung ương hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp;

- Xây dựng báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện nghị định 134, chuẩn bị cho hội nghị tỉnh Yên Bái.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện nghị định 134/NĐ-CP về khuyến khích phát triển công nghiệp nông thôn.

5. Công tác quản lý thương mại - Xúc tiến thương mại:

- Phối hợp với các ngành liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo, cấp chứng chỉ cho công nhân, nhân viên các cơ sở kinh doanh khởi đầu nhỏ.

- Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện cũng như cơ sở vật chất để tổ chức hội chợ- triển lãm thành tựu kinh tế kỹ thuật Yên Bái thời kỳ đổi mới trong tháng 4/ 2010; Tổ chức, hỗ trợ cho các doanh nghiệp của tỉnh tham gia hội chợ Hùng Vương năm 2010 tại Việt Trì - Phú Thọ.

- Tiếp tục tiếp nhận hồ sơ của các doanh nghiệp xin hỗ trợ xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường theo quy định của UBND tỉnh và Liên ngành Tài Chính- Công Thương.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh và quốc gia; xác nhận, tập hợp báo cáo các chương trình khuyến mại diễn

ra trên địa bàn tỉnh và hướng dẫn các doanh nghiệp triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại.

6. Công tác quản lý điện năng và phát triển lưới điện nông thôn:

- Tiếp tục theo dõi, giám sát quản lý chất lượng công trình xây dựng của 18 gói thầu tại 37 xã và kiểm tra đơn vị tư vấn giám sát trong quá trình thi công xây lắp của các nhà thầu. Đến nay, khối lượng thi công xây lắp đạt trên 95%, về cơ bản các gói thầu xây lắp đang trong giai đoạn nghiệm thu hoàn thành đưa công trình vào khai thác sử dụng, Các xã đã hoàn thành được bàn giao cho Điện lực Yên Bái quản lý, công tác bàn giao đang được triển khai thực hiện.

- Dự án REII mở rộng được triển khai tại 29 xã, đã được ngân hàng Thế giới và Bộ Công Thương phân bổ vốn vay để thực hiện phần hạ áp là 6,1 triệu USD, tổng mức đầu tư của dự án là 145,752 tỷ đồng. Dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt tại quyết định số 525/QĐ-UB ngày 15/4/2010. Hiện đang chuẩn bị lựa chọn nhà thầu tư vấn thiết kế kỹ thuật thi công.

7. Công tác quản lý hoạt động khoáng sản và vật liệu nổ công nghiệp:

- Tiếp tục hướng dẫn các doanh nghiệp làm thủ tục đăng ký hoạt động khoáng sản trên địa bàn; Tiếp nhận, thẩm tra và trình cấp 05 giấy phép sử dụng VLNCN;

- Phối hợp với công đoàn ngành tiến hành kiểm tra an toàn vệ sinh lao động - phòng chống cháy nổ tại 07 đơn vị sản xuất công nghiệp trên địa bàn.

- Tiến hành kiểm tra các đơn vị khai thác chế biến khoáng sản quặng chì kẽm trên địa bàn báo cáo UBND tỉnh.

8. Công tác khác:

- Tiếp tục duy trì phát hành bản tin Công Thương hàng tuần và phối hợp với truyền hình phát sóng chương trình truyền hình khuyến công địa phương hàng tháng. Hoàn thiện tham gia xây dựng đề cương rà soát, điều chỉnh bổ sung Chương trình an ninh lương thực tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2010 - 2015 – 2020;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn kiến thức về quản trị doanh nghiệp và hội nhập kinh tế quốc tế, kiến thức về quản lý tiền chất theo các chương trình, đề án đó được phê duyệt.

- Xây dựng báo cáo đánh giá tình hình hoạt động công thương tỉnh giai đoạn 2006 – 2010, định hướng phát triển giai đoạn 2011 – 2010 theo yêu cầu của Sở Công thương Điện Biên phục vụ hội nghị 14 tỉnh Miền núi phía bắc lần thứ XII;

- Xây dựng kế hoạch và kiện toàn lực lượng phòng chống lụt bão ngành công thương năm 2010.

V. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THÁNG 5 NĂM 2010.

1. Tiếp tục đôn đốc, động viên các doanh nghiệp có giá trị sản xuất công nghiệp chiếm tỷ trọng lớn đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, trong đó tập trung vào các sản phẩm đang có khả năng cạnh tranh và có thị trường như: gạch xây dựng;

xi măng; Felspat bột; bột đá; Giấy đế, giấy vàng mã, tinh bột sắn, chế biến gỗ rừng trồng v.v.

2. Kiểm tra nhắc nhở các doanh nghiệp chế biến nông, lâm, sản tổ chức tốt công tác thu mua nguyên liệu, đặc biệt là nguyên liệu chè, có cơ chế thu mua hợp lý để phát huy tối đa năng lực chế biến, thu mua hết nguyên liệu cho nông dân, tạo điều kiện cho nông dân duy trì, ổn định vùng nguyên liệu.

3. Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản thực hiện đúng Luật Khoáng sản và các quy định về các điều kiện bắt buộc đối với các doanh nghiệp khai thác chế biến khoáng sản;

4. Nắm bắt thụng tin, theo sát tình hình thực hiện các dự án, kịp thời đề xuất các biện pháp tháo gỡ khó khăn để đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án lớn, nhằm tăng năng lực sản xuất mới (Như các dự án thủy điện, dự án luyện gang thép, các dự án khai thác chế biến khoáng sản, nung lốm sản ...). Phối hợp với Sở Kế hoạch - Đầu tư tham mưu cho UBND tỉnh thu hồi giấy phép đầu tư đã cấp cho các chủ đầu tư nhưng không triển khai dự án để cấp cho các tổ chức khác có đủ năng lực thực hiện. Tiếp tục thực hiện tốt về nội dung và thời gian các quy hoạch ngành, chuyên ngành làm căn cứ để kêu gọi đầu tư phát triển sản xuất. Quan tâm thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào công nghiệp thương mại.

5. Phối hợp với chính quyền các huyện, thị, thành phố, kiểm tra đánh giá và đôn đốc các cơ sở đẩy mạnh sản xuất công nghiệp – TTCN; tập trung chỉ đạo triển khai có hiệu quả các đề án khuyến công năm 2010; phối hợp với các huyện, thị, thành phố trong nhiệm vụ xây dựng cơ sở hạ tầng các cụm, điểm công nghiệp trên địa bàn.

6. Tiếp tục khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh việc áp dụng tiến bộ kỹ thuật, đổi mới công nghệ thiết bị, nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, thực hiện lộ trình áp dụng phương pháp quản lý tiên tiến, nghiên cứu tính toán lại định mức kinh tế - kỹ thuật, áp dụng các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật để tiết kiệm tối đa chi phí, hạ giá thành sản phẩm nâng cao chất lượng, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm để doanh nghiệp phát triển bền vững; Phối hợp với các đơn vị đào tạo tổ chức đào tạo và đào tạo lại để bổ xung kiến thức về quản trị doanh nghiệp và kiến thức về hội nhập kinh tế.

7. Nghiên cứu đề xuất với tỉnh về chính sách đẩy mạnh xuất khẩu, theo tinh thần chỉ đạo của thủ tướng chính phủ; hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao chất lượng các sản phẩm xuất khẩu và tăng cường công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường, xây dựng thương hiệu hàng hoá đối với một số hàng hoá do địa phương sản xuất. Tích cực quảng bá sản phẩm của Yên Bái trên phương tiện truyền thông quốc gia và quốc tế.

8. Nâng cao vai trò của các cơ quan quản lý Nhà nước trong công tác dự báo thông tin thị trường và định hướng phát triển xuất khẩu. Tập trung sâu vào công tác xây dựng các cơ sở dữ liệu về thị trường, sản phẩm, đối thủ cạnh tranh tới các doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu. Tăng cường quản lý thị trường chống đầu cơ buôn lậu.

9. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường chống buôn lậu, gian lận thương mại. Phối hợp với các lực lượng chức năng triển khai việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, góp phần phòng chống các bệnh mùa hè.

10. Kiểm tra, đôn đốc các cơ sở kinh doanh thực hiện nghiêm chỉnh các tiêu chuẩn bảo vệ môi trường và xử lý chất thải đối với các cơ sở sản xuất công nghiệp, kinh doanh thương mại trên địa bàn nhằm đảm bảo môi trường và phát triển bền vững.

Sở Công thương báo cáo tình hình phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ trên địa bàn tỉnh tháng 4 và 4 tháng, một số giải pháp thực hiện kế hoạch những tháng tiếp theo của năm 2010.

Nơi nhận:

- Bộ Công thương;
- TT Tỉnh uỷ;
- TT HĐND - UBND;
- TT Đoàn đại biểu QH-YB;
- Vụ Kế hoạch;
- Vụ Thị trường trong nước;
- Vụ Thương mại miền núi;
- Cục Công nghiệp địa phương;
- Sở Kế hoạch - đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Công đoàn ngành;
- Các đơn vị, các phòng, ban chuyên môn Sở;
- Lưu: KH- VP.

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

(Đã ký)

NGUYỄN HỮU HIỀN